TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày 28-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhiễu.

2. Ông Phạm Đức Hiển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2020/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 18 tháng 4 năm 1999, tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ. Con ông Nguyễn Đình Đ và bà Trần Thị P; Có chồng là Lê Văn T, sinh năm 1992, có 01 con, sinh ngày 09/12/2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

***** Bị hại: Anh **Trần Đình T**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

* Người làm chứng: Chị **Nguyễn Thị Hồng X**, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2018, Nguyễn Thị H sử dụng số điện thoại 0378532301 tạo tài khoản trên mạng xã hội Zalo với nickname là "Doctor H". H sử dụng ảnh đại diện và toàn bộ ảnh đăng trên tài khoản Zalo này là ảnh của một người con gái khác đang làm việc tại bệnh viện, được H tải xuống từ mạng xã hội Facebook mà không sử dụng bất kỳ hình ảnh nào của cá nhân mình. Ngày 03/5/2020, anh Trần Đình T sử dụng mạng xã hội Zalo với nickname "Đình T Computer" nhắn tin đến nickname "Doctor H" của H đề nghị kết bạn thì được H đồng ý. Trong quá trình nhắn tin, trò chuyện trên Zalo, H biết được anh T có mở cửa hàng kinh doanh máy tính tại tỉnh Thái Bình và là người chưa kết hôn. Để tạo sự tin tưởng và thiện cảm cho anh T, H giới thiệu sinh năm 1994, trú tại xã Điền Xá, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, hiện đang là bác sỹ Bệnh viện Đa kH 1, tỉnh Nam Định và cũng là người chưa kết hôn. Từ khi kết bạn với anh T trên Zalo, H thường xuyên nhắn tin hỏi thăm, quan tâm làm cho anh T lầm tưởng H và anh T yêu nhau. Lợi dụng tình cảm anh T giành cho mình, H đã lên kế hoạch chiếm đoạt tiền của anh T. Ngày 10/5/2020, H gọi điện bằng Zalo trên điện thoại Iphone 6S của mình cho anh T (gọi âm thanh không có hình ảnh), nói dối anh T là trước kia cần tiền mua đất, mua xe nên H có vay mượn số tiền 180.000.000 đồng, đã trả được 80.000.000 đồng, còn nợ 100.000.000 đồng, sáng ngày hôm sau phải trả mà không biết vay mượn ai. Tin lời H nói nên anh T đã gợi ý cho H mượn tiền. Để anh T tin tưởng và sẽ chuyển tiền cho mình, H nói dối tiếp là đang chơi phường 10 ngày sau là được lấy phường, mặc dù thực tế H không hề chơi phường và cũng không có khoản tiền nào để có thể trả nợ nhưng H vẫn nói dối là hẹn vay anh T trong thời hạn 10 ngày. Tin tưởng H nên từ ngày 10/5/2020 đến ngày 19/5/2020, anh T sử dụng dịch vụ chuyển tiền thông qua mạng Internet (dịch vụ Internet Banking) chuyển số tiền 85.400.000 đồng từ tài khoản số 1012359366 của anh T tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), từ tài khoản số 19034388198012 của anh T tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) và thông qua dịch vụ chuyển tiền - nạp tiền của Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel đến tài khoản số 3212205234110 của H tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) và đến tài khoản số 0301000402266 của chị Nguyễn Thị Hồng X tại Ngân hàng Vietcombank (do tài khoản của H tại Ngân hàng Agribank có thời điểm bị lỗi nên H nhờ chị X rút tiền chuyển lại cho H). Sau khi chiếm đoạt số tiền trên, ngày 20/5/2020, H đã cắt đứt mọi liên lạc với anh T bằng việc chặn số điện thoại, Zalo của anh T và xóa tài khoản Zalo "Doctor H" cũng như xóa ứng dụng Zalo trên điện thoại Iphone 6S với mục đích để anh T

không thể tìm được H. Sau khi rút hết tiền trong tài khoản số 3212205234110 tại Ngân hàng Agribank, H đã vứt thẻ ATM xuống Kênh R7, thuộc địa phận thôn Tân Hưng, xã Nam Thái, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định nhằm che dấu hành vi phạm tội của mình. Số tiền chiếm đoạt được của anh T, H đã dùng để trả nợ hết.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của bị hại, của người làm chứng là chị Nguyễn Thị Hồng X cũng phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSVT ngày 11/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Thị H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho anh T số tiền 40.400.000 đồng. Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng, 01 điện thoại Nokia của bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 áo chống nắng màu đen, 01 sim điện thoại Viettel của bị cáo; Trả lại bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng : Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và còn được chứng minh bằng: Các bản sao kê chi tiết giao dịch tài khoản số 3212205234110 của Nguyễn Thị H tại Ngân hàng Agribank, từ ngày 09/5/2020 đến ngày 19/5/2020; tài khoản số 0301000402266 của chị Nguyễn Thị Hồng X tại Ngân hàng Vietcombank, từ ngày 15/5/2020 đến ngày 19/5/2020; Phiếu yêu cầu dịch vụ chuyển tiền - nạp tiền của Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel về việc anh Trần Đình T chuyển tiền đến tài khoản số 0301000402266 của chị Nguyễn Thị Hồng X tại Ngân hàng Vietcombank và tài khoản số 3212205234110 của Nguyễn Thị H tại Ngân hàng Agribank, trong các ngày 12/5/2020, 13/5/2020, 18/5/2020; Lệnh thanh toán của Ngân hàng Agribank về việc anh Trần Đình T chuyển khoản từ tài khoản số 19034388198012 của anh T tại Ngân hàng Techcombank đến tài khoản số 3212205234110 của Nguyễn Thị H tại Ngân hàng Agribank trong các ngày 11/5/2020, 12/5/2020, 15/5/2020; Chứng từ giao dịch tài khoản số 3212205234110 của Nguyễn Thị H tại Ngân hàng Agribank, từ ngày 11/5/2020 đến ngày 19/5/2020; Các biên bản làm việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư lập hồi 08 giờ 30 phút và hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày 16/6/2020 tại Ngân hàng Agribank, chi nhánh tỉnh Nam Định về việc xem xét, trích xuất dữ liệu camera ghi lại hình ảnh Nguyễn Thị H cùng em gái là Nguyễn Thị Hồng rút tiền tại cây ATM trước cửa Ngân hàng Agribank, chi nhánh tỉnh Nam Định ngày 15/5/2020; Bản in tin nhắn những lần giao dịch chuyển khoản trên điện thoại của anh Trần Đình T từ tài khoản số 1012359366 của anh T tại Ngân hàng Vietcombank và từ tài khoản số 19034388198012 của anh T tại Ngân hàng Techcombank đến tài khoản số 3212205234110 của H tại Ngân hàng Agribank và đến tài khoản số 0301000402266 của chị Nguyễn Thị Hồng X tại Ngân hàng Vietcombank cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Từ ngày 10/5/2020 đến ngày 19/5/2020, Nguyễn Thị H đã có hành vi gian dối để chiếm đoạt của anh Trần Đình T số tiền 85.400.000đ *(Tám mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng)*.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định: *"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:...c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;..."*. Vì

vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo đã biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã bồi thường một phần nghĩa vụ dân sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, tài sản: 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen bị cáo không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 áo chống nắng màu đen, 01 sim điện thoại Viettel bị cáo không đề nghị nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của anh Trần Đình T số tiền 85.400.000 đồng, bị cáo đã trả anh T 45.000.000 đồng. Anh T yêu cầu bị cáo trả lại cho anh số tiền 40.400.000 đồng do vậy cần buộc bị cáo phải trả cho anh T số tiền 40.400.000 đồng (Bốn mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

[7.1] Đối với chị Nguyễn Thị Hồng X là người đã cho bị cáo H mượn tài khoản số 0301000402266 tại Ngân hàng Vietcombank để anh T chuyển số tiền 14.000.000 đồng cho H. Chị X không biết hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư không xử lý đối với chị X là đúng quy định của pháp luật.

[7.2] Đối với thẻ ATM của bị cáo H tại Ngân hàng Agribank, bị cáo khai sau khi rút hết tiền trong tài khoản đã vứt xuống khu vực Kênh R7, thuộc địa phận thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã truy tìm nhưng không có kết quả.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.020.000 đồng (40.400.000đ x 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải trả cho anh Trần Đình T số tiền 40.400.000 đồng *(Bốn mươi triệu bốn trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán, theo mức lãi xuất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

[4]. Về xử lý vật chứng và tài sản:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6S màu vàng, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 áo chống nắng màu đen, 01 sim điện thoại Viettel của bị cáo.

- Trả lại bị cáo 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H.

(Vật chứng và tài sản đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quản lý theo phiếu nhập kho số: 83 ngày 18/9/2020).

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 2.020.000 đồng *(Hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/9/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương